

Số: 58/2026/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lương Thị Như H, sinh ngày 09/10/2001

Địa chỉ: ấp Phước H, xã An Th, thành phố Cần Thơ

- *Bị đơn*: Anh Lê Hoàng A, sinh ngày 09/9/1999

Địa chỉ: ấp Sóc Ch, xã Cầu Ng, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 53, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Như H và anh Lê Hoàng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Như H và anh Lê Hoàng A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung có 01 người con tên Lê Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/3/2023, chị Lương Thị Như H và anh Lê Hoàng A thỏa thuận thống nhất như sau: Chị Lương Thị Như H đồng ý giao con chung tên Lê Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/3/2023 cho anh Lê Hoàng A được trực tiếp nuôi dưỡng và anh Lê Hoàng A không yêu cầu chị Lương Thị Như H cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lương Thị Như H và anh Lê Hoàng A thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị Như H và anh Lê Hoàng A mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lương Thị Như H tự nguyện chịu án phí thay cho anh Lê Hoàng A số tiền 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng số tiền mà chị Lương Thị Như H phải chịu là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0001811 ngày 23/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn trả lại cho chị Lương Thị Như H số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001811 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Kim Riêng